VĂN BẢN HỢP NHẤT - BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ
Quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2017 được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải.[1]

---

[1] Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, có căn cứ ban hành như sau:

"Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam;

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải (sau đây viết tắt là GCNKNCMHTHH) và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải (sau đây viết tắt là GCNVBĐHTHH).

2. Thông tư này áp dụng đối với hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng, tổ chức hoa tiêu hàng hải, chủ tàu và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến sử dụng, đào tạo, cấp, thu hồi GCNKNCMHTHH và GCNVHĐHTHH.

Điều 2. Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

1. Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải

a) GCNKNCMHTHH là chứng chỉ cấp cho hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng đáp ứng các quy định tại Chương II của Thông tư này. Hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng chỉ được phép dẫn tàu biển trong giới hạn cho phép được ghi trong GCNKNCMHTHH.

b) GCNKNCMHTHH bao gồm GCNKNCMHTHH hạng Ba, hạng Nhì, hạng Nhất, Ngoại hạng (cấp cho hoa tiêu hàng hải) và GCNKNCMHTHH cấp cho thuyền trưởng tự dẫn tàu.

c)[2] GCNKNCMHTHH cấp cho hoa tiêu hàng hải có thời hạn sử dụng là 05 năm, kể từ ngày cấp. GCNKNCMHTHH cấp cho thuyền trưởng tự dẫn tàu có thời hạn sử dụng là 02 năm.

Trường hợp GCNKNCMHTHH được cấp lại do bị mất, hỏng hoặc thay đổi thông tin thì thời hạn sử dụng của GCNKNCMHTHH tương ứng với thời hạn còn lại của GCNKNCMHTHH đề nghị cấp lại.

d) Mẫu GCNKNCMHTHH được quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này.

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải."

[2] Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

2. Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

a) GCNVHĐHTHH là chứng chỉ cấp cho hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng quy định vùng hoạt động và tuyến dẫn tàu mà hoa tiêu hàng hải được phép hành nghề hoặc thuyền trưởng được phép tự dẫn tàu. Hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng chỉ được phép dẫn tàu ở các tuyến dẫn tàu ghi trong GCNVHĐHTHH.

b) Hoa tiêu hàng hải đã qua thực tập dẫn tàu, thuyền trưởng đã dẫn tàu ở vùng hoạt động và tuyến dẫn tàu nào thì được cấp GCNVHĐHTHH tại vùng hoạt động và tuyến dẫn tàu đó.

c) Thời hạn sử dụng của GCNVHĐHTHH tương ứng với thời hạn sử dụng GCNKNCMHTHH.

đ) Mẫu GCNVHĐHTHH được quy định tại Phụ lục 2 của Thông tư này.

Điều 3. Hạng hoa tiêu hàng hải

1.[3] Hoa tiêu hàng hải hạng Ba là hoa tiêu được cấp GCNKNCMHTHH hạng Ba. Hoa tiêu hàng hải hạng Ba được phép dẫn các loại tàu biển có tổng dung tích đến 5000 GT và có chiều dài tối đa đến 115m.

2. Hoa tiêu hàng hải hạng Nhì là hoa tiêu được cấp GCNKNCMHTHH hạng Nhì. Hoa tiêu hàng hải hạng Nhì được phép dẫn các loại tàu biển có tổng dung tích đến 10.000 GT và có chiều dài tối đa đến 145 m.

3. Hoa tiêu hàng hải hạng Nhất là hoa tiêu được cấp GCNKNCMHTHH hạng Nhất. Hoa tiêu hàng hải hạng Nhất được phép dẫn các loại tàu biển có tổng dung tích đến 20.000 GT và có chiều dài tối đa đến 175 m.

4. Hoa tiêu hàng hải Ngoại hạng là hoa tiêu được cấp GCNKNCMHTHH Ngoại hạng. Hoa tiêu hàng hải Ngoại hạng được phép dẫn tất cả các loại tàu biển.

5. Hoa tiêu hàng hải được phép dẫn các loại tàu công vụ, tàu cá, phương tiện thủy nội địa, tàu ngầm, tàu lặn, kho chứa nổi, giàn di động, thủy phi cơ và tàu quân sự nước ngoài đến Việt Nam tương ứng với hạng hoa tiêu quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều này.

---

[3] Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

Chương II
ĐÀO TẠO, THI, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN HOA TIÊU HÀNG HẢI, GIẤY CHỨNG NHẬN VÙNG HOẠT ĐỘNG HOA TIÊU HÀNG HẢI

Điều 4. Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải[4]

1. Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải bao gồm:

a) Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản;

b) Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao;

c) Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải cho thuyền trưởng tự dẫn tàu.

2. Công dân Việt Nam có GCNKNCMHTHH do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp được miễn giảm những nội dung đã được đào tạo tại nước ngoài tương ứng với nội dung chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định. Tổng số nội dung được miễn giảm không vượt quá 50% tổng khối lượng chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải.

Điều 5. Cơ sở đào tạo và việc thực tập hoa tiêu hàng hải

1. Cơ sở đào tạo hoa tiêu hàng hải là trường đại học, cao đẳng hàng hải có đào tạo chuyên ngành Điều khiển tàu biển.

2. Nhiệm vụ của cơ sở đào tạo:

a) Tổ chức đào tạo theo chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải theo quy định;

b) Nghiên cứu cải tiến phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng đào tạo; đề xuất sửa đổi, bổ sung chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải cho phù hợp;

c) Thu, sử dụng học phí đào tạo hoa tiêu hàng hải theo quy định.

d)[5] Quyết định miễn giảm các học phần trong chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải cho công dân Việt Nam có GCNKNCMHTHH do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp.

---

[4] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

[5] Điểm này được bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

3. Hoa tiêu hàng hải và tập sự hoa tiêu hàng hải được thực tập tại các tổ chức hoa tiêu hàng hải.

Điều 6. Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải

1. Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam quyết định thành lập Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải.

2. Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải có từ 05 đến 07 thành viên, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo Cục Hàng hải Việt Nam, các ủy viên là đại diện lãnh đạo các Phòng chức năng có liên quan của Cục Hàng hải Việt Nam, tổ chức hoa tiêu hàng hải và cơ sở đào tạo.

3. Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải có trách nhiệm tổ chức thi tốt nghiệp khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản và khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao.

4. Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải có nhiệm vụ dưới đây:

a) Xét duyệt danh sách thí sinh theo các điều kiện quy định tại Chương II của Thông tư này;

b) Tư vấn cho Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam trong việc lập ngân hàng đề thi cho từng hạng hoa tiêu hàng hải, vùng hoa tiêu hàng hải; đề nghị điều chỉnh, cập nhật đề thi cho sát với thực tế;

c) Tổ chức, điều hành và kiểm tra các kỳ thi;

d) Xử lý các vụ việc xảy ra trong kỳ thi (nếu có);

đ) Thành lập Ban Giám khảo thi tốt nghiệp khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản, khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao (sau đây gọi là Ban Giám khảo);

e) Tổng hợp kết quả kỳ thi, báo cáo Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam quyết định công nhận học viên tốt nghiệp khóa đào tạo;

g) Tổng hợp ý kiến đóng góp của các cơ sở đào tạo, học viên, tổ chức hoa tiêu về việc tổ chức, chương trình, quy trình đào tạo các hạng hoa tiêu hàng hải báo cáo Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam.

Điều 7. Ban Giám khảo chấm thi tốt nghiệp

1. Ban Giám khảo có từ 05 đến 07 thành viên, bao gồm:

a) Hoa tiêu hàng hải Ngoại hạng có thời gian hành nghề hoa tiêu hàng hải Ngoại hạng ít nhất 36 tháng;

b) Thuyền trưởng tàu biển có tổng dung tích từ 3000 GT trở lên và có thời gian đảm nhiệm chức danh tương ứng ít nhất 36 tháng;

c) Chuyên gia có uy tín về chuyên môn, nghiệp vụ hàng hải;

d) Đại diện Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa.

2. Ban Giám khảo thi tốt nghiệp có nhiệm vụ dưới đây:

a) Tổ chức hỏi thi, chấm thi, tổng hợp báo cáo kết quả thi theo quy định;

b) Kiến nghị Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải điều chỉnh kịp thời những sai sót trong đề thi;

c) Xử lý những vi phạm quy chế thi theo thẩm quyền và báo cáo Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải.

Điều 8. Điều kiện tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải

1. Học viên tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản phải đáp ứng các điều kiện dưới đây:

a) Tốt nghiệp chuyên ngành Điều khiển tàu biển từ bậc đại học trở lên;

b) Đã đảm nhiệm chức danh sỹ quan vận hành boong tàu biển có tổng dung tích từ 500 GT trở lên ít nhất 12 tháng;

c) Đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định;

d)[6] Có chứng chỉ tiếng Anh hàng hải trình độ 2 trở lên theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hoặc tương đương.

2.[7] Học viên tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao phải đáp ứng các điều kiện dưới đây:

a) Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành Điều khiển tàu biển từ bậc đại học trở lên;

b) Đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định;

c) Có chứng chỉ tiếng Anh hàng hải trình độ 3 theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hoặc tương đương;

d) Có GCNKNCMHTHH hạng Nhì hoặc tương đương;

đ) Độc lập dẫn tàu an toàn ít nhất 300 lượt với cương vị hoa tiêu hàng hải hạng Nhì hoặc có thời gian đảm nhiệm tốt công việc của hoa tiêu hàng hải hạng Nhì tối thiểu 24 tháng với 200 lượt dẫn tàu an toàn, được tổ chức hoa tiêu hàng hải,

---

[6] Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

[7] Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận đối với trường hợp hoa tiêu có GCNKNCMHTHH do cơ quan thẩm quyền Việt Nam cấp; hoặc xác nhận của cơ quan quản lý nơi hoa tiêu làm việc đối với hoa tiêu hàng hải là công dân Việt Nam có GCNKNCMHTHH do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp.

3. Học viên tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cho thuyền trưởng tự dẫn tàu phải đáp ứng các điều kiện dưới đây:

a) Tốt nghiệp chuyên ngành Điều khiển tàu biển từ bậc cao đẳng trở lên;

b) Đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định;

c)[8] Có chứng chỉ tiếng Anh hàng hải trình độ 2 trở lên theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

d) Có thời gian đảm nhiệm chức danh thuyền trưởng ít nhất 36 tháng.

Điều 9. Hồ sơ tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải[9]

1. Hồ sơ tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản bao gồm:

a) Đơn xin học (đối với người tự xin học) hoặc công văn đề nghị của cơ quan, tổ chức quản lý;

b) Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp. Đối với Bằng tốt nghiệp được cấp bởi cơ sở giáo dục nước ngoài thì nộp thêm bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu Giấy công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu: Sổ thuyền viên; GCNKNCM do cơ quan thẩm quyền Việt Nam hoặc do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia, vùng lãnh thổ đã được Việt Nam thỏa thuận về việc công nhận chứng chỉ chuyên môn cấp;

d) Bản sao có chứng thực chứng chỉ tiếng Anh;

đ) Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định;

---

[8] Điểm này được sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 5 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

[9] Điều này được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024

e) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

g) Đối với công dân Việt Nam có GCNKNCMHTHH do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp, nộp bổ sung các giấy tờ sau:

Giấy tờ chứng minh đủ điều kiện tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư này;

Văn bản đề nghị miễn, giảm và giấy tờ chứng minh những nội dung đã được đào tạo tại nước ngoài tương ứng với nội dung chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định.

2. Hồ sơ tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao bao gồm:

a) Công văn đề nghị của tổ chức quản lý;

b) Bản sao có chứng thực GCNKNCMHTHH hạng Nhì hoặc tương đương.

c) Đối với công dân Việt Nam có GCNKNCMHTHH do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp nộp bổ sung các giấy tờ sau:

Giấy tờ chứng minh đủ điều kiện tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư này.

Văn bản đề nghị miễn giảm và giấy tờ chứng minh những nội dung đã được đào tạo tại nước ngoài tương ứng với nội dung chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định.

3. Hồ sơ khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cho thuyền trưởng tự dẫn tàu bao gồm:

a) Đơn xin học (đối với người tự xin học) hoặc công văn đề nghị của tổ chức quản lý;

b) Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp. Đối với Bằng tốt nghiệp được cấp bởi cơ sở giáo dục nước ngoài thì nộp thêm bản sao có chứng thực Giấy công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Bản sao có chứng thực: sổ thuyền viên; GCNKNCM thuyền trưởng do cơ quan thẩm quyền Việt Nam hoặc do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia, vùng lãnh thổ đã được Việt Nam thỏa thuận về việc công nhận chứng chỉ chuyên môn cấp;

d) Bản sao có chứng thực chứng chỉ tiếng Anh;

đ) Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định;

e) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

Điều 10. Công nhận kết quả thi

1. Thí sinh dự thi đạt điểm 5 trở lên (theo thang điểm 10) tất cả các môn thi thì được công nhận tốt nghiệp.

2. Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam quyết định công nhận tốt nghiệp khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải.

Điều 11. Điều kiện cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải

1. Điều kiện cấp GCNKNCMHTHH hạng Ba:

a) Đã hoàn thành khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản;

b)[10] Đã thực tập hoa tiêu hàng hải với 400 lượt dẫn tàu an toàn hoặc có 200 lượt dẫn tàu an toàn trong thời gian tối thiểu 36 tháng, được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận. Trường hợp hoa tiêu tập sự đã đảm nhiệm chức danh thuyền trưởng tàu biển có tổng dung tích từ 500 GT trở lên thì phải có 200 lượt thực tập dẫn tàu an toàn hoặc có 100 lượt dẫn tàu an toàn trong thời gian tối thiểu 24 tháng, được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận.

2. Điều kiện cấp GCNKNCMHTHH hạng Nhì đối với hoa tiêu hàng hải đã có GCNKNCMHTHH hạng Ba:

a) Có 300 lượt dẫn tàu an toàn với cương vị hoa tiêu hàng hải hạng Ba hoặc có thời gian đảm nhiệm tốt công việc của hoa tiêu hàng hải hạng Ba tối thiểu 24 tháng với 200 lượt dẫn tàu an toàn, được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận;

b)[11] Có 50 lượt thực tập dẫn tàu an toàn đối với loại tàu có tổng dung tích trên 5.000 GT hoặc chiều dài tối đa trên 115 mét; hoặc có thời gian thực tập hoa tiêu hàng hải hạng Nhì tối thiểu 12 tháng với 30 lượt dẫn tàu an toàn, được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận.

3. Điều kiện cấp GCNKNCMHTHH hạng Nhì đối với người có giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng tàu biển có tổng dung tích từ 3.000 GT trở lên và đã có thời gian đảm nhiệm chức danh thuyền trưởng tương ứng tối thiểu 36 tháng:

---

[10] Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 7 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

[11] Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

a) Đã hoàn thành khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản;

b)[12] Có 200 lượt thực tập dẫn tàu an toàn đối với loại tàu có tổng dung tích trên 5.000 GT hoặc chiều dài tối đa trên 115 mét; hoặc có 100 lượt dẫn tàu an toàn trong thời gian tối thiểu 12 tháng với chức danh thực tập hoa tiêu hàng hải hạng Nhì, được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận.

4. Điều kiện, cấp GCNKNCMHTHH hạng Nhất:

a) Đã hoàn thành khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao;

b) Có 50 lượt thực tập dẫn tàu an toàn đối với loại tàu có tổng dung tích trên 10.000 GT hoặc chiều dài tối đa trên 145 mét; hoặc có 30 lượt dẫn tàu an toàn trong thời gian tối thiểu 06 tháng thực tập hoa tiêu hàng hải hạng Nhất dưới sự hướng dẫn của hoa tiêu hàng hải có GCNKNCMHTHH từ hạng Nhất trở lên, được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận.

5. Điều kiện cấp GCNKNCMHTHH Ngoại hạng:

a) Có GCNKNCMHTTHH hạng Nhất;

b) Có 300 lượt dẫn tàu an toàn tối thiểu với cương vị hoa tiêu hàng hải hạng Nhất hoặc có 200 lượt dẫn tàu an toàn trong thời gian tối thiểu 36 tháng, được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận;

c) Có 50 lượt thực tập dẫn tàu an toàn đối với loại tàu có tổng dung tích trên 20.000 GT hoặc chiều dài tối đa trên 175 mét; hoặc có 30 lượt dẫn tàu an toàn trong thời gian tối thiểu 06 tháng thực tập hoa tiêu hàng hải Ngoại hạng dưới sự hướng dẫn của hoa tiêu hàng hải có GCNKHGMHTHH Ngoại hạng, được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận.

6. Điều kiện cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải cho thuyền trưởng tự dẫn tàu:

a) Đã hoàn thành khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cho thuyền trưởng tự dẫn tàu;

b) Có Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng còn thời hạn;

c) Có tối thiểu 12 lượt dẫn tàu an toàn trong thời gian 06 tháng, được Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận.

---

[12] Điểm này được sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 7 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

Điều 12. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải[13]

1. Hồ sơ cấp GCNKNCMHTHH bao gồm:

a) Công văn của tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 của Thông tư này;

b) Tờ khai theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 của Thông tư;

c) 03 phiếu sát hạch khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải đối với hoa tiêu hàng hải hạng Ba, 02 phiếu sát hạch đối với hoa tiêu hàng hải hạng Nhì, hạng Nhất và Ngoại hạng, 01 phiếu sát hạch đối với thuyền trưởng tự dẫn tàu theo mẫu quy định tại Phụ lục 5 của Thông tư này;

d) 02 ảnh màu đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, 01 tệp (file) ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến cỡ 3 cm x 4 cm, nền trắng, chụp trong vòng 06 tháng gần nhất;

đ) Bản gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định.

2. Tổ chức, cá nhân nộp 01 (một) bộ hồ sơ trực tiếp tại Cục Hàng hải Việt Nam hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

3. Cục Hàng hải Việt Nam nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng quy định:

a) Trường hợp nộp trực tiếp, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định;

b) Trong trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ;

c) Chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam có văn bản gửi Cảng vụ hàng hải khu vực yêu cầu xác nhận về lượt dẫn tàu. Chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Cục Hàng hải Việt Nam, Cảng vụ hàng hải khu vực có văn bản xác nhận gửi Cục Hàng hải Việt Nam.

---

[13] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 8 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

4. Chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được xác nhận của Cảng vụ hàng hải khu vực, Cục Hàng hải Việt Nam cấp GCNKNCMHTHH theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này. Trường hợp không đủ điều kiện cấp GCNKNCMHTHH theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

5. GCNKNCMHTHH được cấp 01 bản gốc cho hoa tiêu hàng hải hoặc thuyền trưởng.

Điều 13. Điều kiện cấp lại Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải[14]

GCNKNCMHTHH được cấp lại trong trường hợp bị hỏng, mất, thay đổi thông tin, hết hoặc sắp hết thời hạn sử dụng. Trường hợp GCNKNCMHTHH hết hoặc sắp hết thời hạn sử dụng phải đáp ứng các điều kiện như sau:

1. Đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định.

2. Đối với hoa tiêu hàng hải:

a) Có ít nhất 200 lượt dẫn tàu an toàn trong vòng 05 năm hoặc ít nhất 50 lượt dẫn tàu an toàn trong vòng 12 tháng ngay trước ngày đề nghị cấp lại (hoa tiêu dẫn tàu tại cảng dầu khí ngoài khơi phải có ít nhất 40 lượt dẫn tàu an toàn trong vòng 05 năm hoặc ít nhất 10 lượt dẫn tàu an toàn trong vòng 12 tháng ngay trước ngày đề nghị cấp lại), được tổ chức quản lý hoa tiêu, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận;

b) Trường hợp không đáp ứng điều kiện theo quy định tại điểm a khoản này thì phải thực tập ít nhất 30 lượt dưới sự giám sát của hoa tiêu chính trong vòng 03 tháng ngay trước ngày đề nghị cấp lại, được tổ chức hoa tiêu nơi quản lý và nơi thực tập xác nhận (nơi thực tập có thể khác vùng hoạt động ghi trong GCNVHĐHTHH).

3. Đối với thuyền trưởng tự dẫn tàu: có ít nhất 12 lượt tự dẫn tàu an toàn trong thời gian hiệu lực của GCNKNCMHTHH, được tổ chức quản lý, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận

Điều 14. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải[15]

---

[14] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

[15] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

1. Hồ sơ cấp lại GCNKNCMHTHH bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp lại GCNKNCMHTHH, trong đó nêu rõ lý do và có xác nhận của người đứng đầu tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 của Thông tư này;

b) Bản gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính giấy tờ có giá trị pháp lý chứng minh sự điều chỉnh đối với trường hợp thay đổi thông tin;

c) 02 ảnh màu đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, 01 tệp (file) ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến cỡ 3 cm x 4 cm, nền trắng, chụp trong vòng 06 tháng gần nhất;

d) Bản gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định; hoặc Giấy chứng nhận sức khỏe thuyền viên theo quy định của Bộ Y tế (đối với trường hợp hoa tiêu trên 62 tuổi);

2. Tổ chức, cá nhân nộp 01 (một) bộ hồ sơ trực tiếp tại Cục Hàng hải Việt Nam hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

3. Cục Hàng hải Việt Nam nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng quy định:

a) Trường hợp nộp trực tiếp, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định;

b) Trong trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ;

c) Trường hợp cấp lại do GCNKNCMHTHH hết hoặc sắp hết hạn: chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam có văn bản gửi Cảng vụ hàng hải khu vực yêu cầu xác nhận về lượt dẫn tàu. Chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Cục Hàng hải Việt Nam, Cảng vụ hàng hải khu vực có văn bản xác nhận gửi Cục Hàng hải Việt Nam.

4. Chậm nhất 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định hoặc chậm nhất 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản xác nhận của Cảng vụ hàng hải khu vực (đối với trường hợp phải lấy xác nhận của Cảng vụ hàng hải khu vực), Cục Hàng hải Việt Nam cấp lại GCNKNCMHTHH

theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này. Trường hợp không đủ điều kiện cấp lại GCNKNCMHTHH theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

5. GCNKNCMHTHH được cấp lại (cùng GCNVHĐHTHH) 01 bản gốc cho hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng.

Điều 15. Điều kiện cấp Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

1. Có GCNKNCMHTHH.

2. Riêng đối với hoa tiêu hàng hải dẫn tàu tại cảng dầu khí ngoài khơi, để được cấp GCNVHĐHTHH thì phải thực tập dẫn tàu an toàn ít nhất 18 lượt tại vùng hoa tiêu hàng hải đó và được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận.

Điều 16. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải[16]

1. Hồ sơ cấp GCNVHĐHTHH bao gồm:

a) Công văn của tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 của Thông tư này;

b) Tờ khai theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 của Thông tư này;

c) 02 ảnh màu đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, 01 tệp (file) ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến cỡ 3cm x 4cm, nền trắng, chụp trong vòng 06 tháng gần nhất;

2. Tổ chức, cá nhân nộp 01 (một) bộ hồ sơ trực tiếp tại Cục Hàng hải Việt Nam hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

3. Cục Hàng hải Việt Nam nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng quy định:

a) Trường hợp nộp trực tiếp, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định;

b) Trong trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ;

---

[16] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 11 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

4. Chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam cấp GCNVHĐHTHH theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 của Thông tư này. Trường hợp không đủ điều kiện cấp GCNVHĐHTHH theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

5. GCNVHĐHTHH được cấp 01 (một) bản gốc cho hoa tiêu hàng hải hoặc thuyền trưởng

Điều 17. Điều kiện cấp Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải đối với hoa tiêu hàng hải chuyển vùng hoạt động; hoa tiêu hàng hải dẫn tàu trên tuyến mới trong vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải[17]

1. Hoa tiêu hàng hải chuyển vùng hoạt động phải có thời gian thực tập dẫn tàu ít nhất 06 tháng tại vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải nơi chuyển đến với số lượt dẫn tàu an toàn tối thiểu (được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận) theo quy định dưới đây:

a) 100 lượt đối với các vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải: Quảng Ninh (trừ tuyến dẫn tàu vào khu chuyển tải Vạn Gia); Hải Phòng - Thái Bình - Nam Định (trừ tuyến dẫn tàu vào các cảng biển Thái Bình, Nam Định); thành phố Hồ Chí Minh - Đồng Nai - Bình Dương - Long An và Bà Rịa - Vũng Tàu - sông Tiền (trừ tuyến dẫn tàu quá cảnh qua sông Tiền);

b) 30 lượt đối với các vùng hoa tiêu hàng hải còn lại.

2. Hoa tiêu hàng hải chuyển vùng hoạt động tại cảng dầu khí ngoài khơi thì phải có thời gian thực tập dẫn tàu ít nhất 03 tháng và 18 lượt dẫn tàu an toàn.

3. Đối với hoa tiêu hàng hải được cấp GCNVHĐHTHH tại 02 vùng trở lên, nếu quá 12 tháng quay lại vùng hoạt động cũ thì phải thực tập với số lượt dẫn tàu an toàn tối thiểu như sau:

a) 06 lượt đối với hoa tiêu hàng hải dẫn tàu tại cảng dầu khí ngoài khơi;

b) 30 lượt đối với từng hạng hoa tiêu hàng hải còn lại.

4.[18] Hoa tiêu hàng hải dẫn tàu trên tuyến mới trong vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải:

---

[17] Tên điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 12 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

[18] Khoản này được bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 12 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

a) Có văn bản của cơ quan có thẩm quyền giao cung cấp dịch vụ hoa tiêu hàng hải trên tuyến mới trong vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải;

b) Có GCNKNCMHTHH và 100 lượt dẫn tàu an toàn trong vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải.

Điều 18. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải đối với hoa tiêu hàng hải chuyển vùng hoạt động; hoa tiêu hàng hải dẫn tàu trên tuyến mới trong vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải[19]

1. Hồ sơ cấp GCNVHĐHTHH đối với hoa tiêu chuyển vùng hoạt động; hoa tiêu hàng hải dẫn tàu trên tuyến mới trong vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải bao gồm:

a) Công văn của tổ chức hoa tiêu hàng hải theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 của Thông tư này;

b) Tờ khai theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 của Thông tư này;

c) 02 ảnh màu đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, 01 tệp (file) ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến cỡ 3cm x 4cm, nền trắng, chụp trong vòng 06 tháng gần nhất.

2. Tổ chức, cá nhân nộp 01 (một) bộ hồ sơ trực tiếp tại Cục Hàng hải Việt Nam hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

3. Cục Hàng hải Việt Nam nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng quy định:

a) Trường hợp nộp trực tiếp, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định;

b) Trong trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ;

c) Chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam có văn bản gửi Cảng vụ hàng hải khu vực cầu xác nhận về lượt dẫn tàu. Chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Cục Hàng hải Việt Nam, Cảng vụ hàng hải khu vực có văn bản xác nhận gửi Cục Hàng hải Việt Nam.

---

[19] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 13 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

4. Chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được xác nhận của Cảng vụ hàng hải khu vực, Cục Hàng hải Việt Nam cấp GCNVHĐHTHH theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 của Thông tư này. Trường hợp không đủ điều kiện cấp GCNVHĐHTHH theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

5. GCNVHĐHTHH đối với hoa tiêu chuyển vùng hoạt động được cấp 01 bản gốc cho hoa tiêu hàng hải.

Điều 19. (Được bãi bỏ)[20]

Điều 20. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải[21]

1. GCNVHĐHTHH được cấp lại trong trường hợp bị hỏng, mất, thay đổi thông tin hoặc khi cấp lại GCNKNCMHTHH.

2. Hồ sơ cấp lại GCNVHĐHTHH bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp lại GCNVHĐHTHH, trong đó nêu rõ lý do và có xác nhận của người đứng đầu tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 của Thông tư này;

b) Bản gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính giấy tờ có giá trị pháp lý chứng minh sự điều chỉnh đối với trường hợp thay đổi thông tin;

c) 02 ảnh màu đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, 01 tệp (file) ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến cỡ 3cm x 4cm, nền trắng, chụp trong vòng 06 tháng gần nhất.

3. Tổ chức, cá nhân nộp 01 (một) bộ hồ sơ trực tiếp tại Cục Hàng hải Việt Nam hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

4. Cục Hàng hải Việt Nam nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng quy định:

---

[20] Điều này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 18 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

[21] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 14 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

a) Trường hợp nộp trực tiếp, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định;

b) Trong trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ;

5. Chậm nhất 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy Cục Hàng hải Việt Nam cấp lại GCNVHĐHTHH theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 của Thông tư này. Trường hợp không đủ điều kiện cấp lại GCNVHĐHTHH theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

6. GCNVHĐHTHH được cấp lại 01 bản gốc cho hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng.

Điều 21. Kéo dài thời gian nâng hạng và thu hồi Giấy chứng nhận

1. Trong thời gian đảm nhiệm chức danh, hoa tiêu hàng hải dẫn tàu có lỗi dẫn đến tai nạn hàng hải ít nghiêm trọng thì thời gian nâng hạng của hoa tiêu sẽ kéo dài thêm 03 tháng, nghiêm trọng thì thời gian nâng hạng của hoa tiêu sẽ kéo dài thêm 06 tháng, đặc biệt nghiêm trọng thì thời gian nâng hạng của hoa tiêu sẽ kéo dài thêm 12 tháng.

2.[22] Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp mới, cấp lại các Giấy chứng nhận của hoa tiêu hàng hải:

a) Tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp lệ, hợp pháp của hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính;

b) Giấy chứng nhận đã cấp bị thu hồi khi phát hiện sử dụng giấy tờ sửa chữa, giả mạo hoặc khai báo sai lệch thông tin trong hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính cấp, cấp lại Giấy chứng nhận;

c) Cơ quan cấp Giấy chứng nhận hoa tiêu hàng hải có thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận khi phát hiện vi phạm quy định tại điểm b khoản 2 Điều này.

Điều 22. Phí và lệ phí cấp các loại Giấy chứng nhận[23]

Phí và lệ phí cấp GCNKNCMHTHH và GCNVHĐHTHH thực hiện theo quy định pháp luật về phí, lệ phí và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

---

[22] Khoản này được bổ sung theo quy định tại khoản 15 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

[23] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

Điều 23. Trách nhiệm của Cục Hàng hải Việt Nam

Thành lập Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải, công nhận tốt nghiệp; cấp, cấp lại, thu hồi GCNKNCMHTHH, GCNVHĐHTHH theo quy định của Thông tư này.

Điều 24. Trách nhiệm của tổ chức hoa tiêu hàng hải

1. Tổ chức thực tập cho hoa tiêu hàng hải; sát hạch hoa tiêu hàng hải trong thời gian thực tập; xác nhận thời gian thực tế thực tập dẫn tàu và số lượt dẫn tàu an toàn cho các hoa tiêu hàng hải hoặc tập sự hoa tiêu hàng hải.

2. Bố trí hoa tiêu hàng hải phù hợp với GCNKNCMHTHH và GCNVHĐHTHH.

3. Tạm đình chỉ công việc, xử lý kỷ luật theo đúng quy định pháp luật khi hoa tiêu hàng hải dẫn tàu có lỗi dẫn đến tai nạn hàng hải.

4. Thường xuyên bồi dưỡng, cập nhật cho hoa tiêu hàng hải về chuyên môn, tiếng Anh, an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

5. Đề xuất với cơ quan có thẩm quyền khen thưởng kịp thời đối với các tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác hoa tiêu hàng hải.

6. Theo dõi, xác nhận quá trình thực tập dẫn tàu của hoa tiêu hàng hải hoặc thuyền trưởng tự dẫn tàu.

Điều 25. Trách nhiệm của Cảng vụ hàng hải khu vực

1. Giám sát hoạt động dẫn tàu biển ra, vào và hoạt động tại cảng biển của Hoa tiêu hàng hải nhằm bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và bảo vệ môi trường.

2. Xác nhận số lượt dẫn tàu an toàn của hoa tiêu hàng hải và thuyền trưởng tự dẫn tàu.

3. Giám đốc Cảng vụ hàng hải khu vực không cho phép thuyền trưởng được tự dẫn tàu trong trường hợp thời tiết xấu hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

4.[24] Chủ trì và phối hợp với các đơn vị: Bảo đảm an toàn hàng hải, doanh nghiệp cảng, chủ tàu và tổ chức hoa tiêu hàng hải thực hiện khảo sát, đánh giá, đưa ra phương án dẫn tàu trên tuyến mới trong vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải.

---

[24] Khoản này được bổ sung theo quy định tại khoản 17 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT ngày sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH[25]

Điều 26. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2017.

2. Bãi bỏ các Thông tư sau:

a) Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải;

b) Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT ngày 08 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

3. GCNKNCMHTHH và GCNVHĐHTHH đã được cấp theo Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải và Thông tư sửa đổi, bổ sung số 16/2015/TT-BGTVT ngày 08 tháng 5 năm 2015 vẫn có giá trị sử dụng đến hết thời hạn ghi trong Giấy chứng nhận.

---

[25] Điều 2 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024 quy định như sau:

"***Điều 2. Điều khoản thi hành***

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

2. Điều khoản chuyển tiếp:

a) GCNKNCMHTHH và GCNVHĐHTHH đã được cấp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì vẫn còn giá trị sử dụng đến hết thời hạn ghi trong Giấy chứng nhận hoặc đến khi thực hiện cấp lại;

b) Số lượt thực tập dẫn tàu của hoa tiêu, thuyền trưởng đã thực hiện trước ngày Thông tư này có hiệu lực được tiếp tục tính vào tổng số lượt thực tập dẫn tàu quy định tại Thông tư này.

3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này."

Điều 27. Tổ chức thực hiện

1. Cục Hàng hải Việt Nam có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Số: 05/VBHN-BGTVT

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2024

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Sang

PHỤ LỤC 1

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN HOA TIÊU HÀNG HẢI

(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

1. Mẫu giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải (mặt ngoài)

(Kích thước 14 cm x 20 cm)

	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM** **GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN HOA TIÊU HÀNG HẢI** **CERTIFICATE OF MARITIME PILOTAGE COMPETENCY** **CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM** **VIETNAM MARITME ADMINISTRATION**

2. Mẫu giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải (mặt trong)

(Kích thước 14 cm x 20 cm)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM** **GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN HOA TIÊU HÀNG HẢI** **CERTIFICATE OF MARITIME PILOTAGE COMPETENCY** Ảnh màu 3 cm x 4 cm Số:...../HTHH No.	**CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM** **VIETNAM MARITIME ADMINISTRATION** Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam chứng nhận: *By authorization of Minister of Transport, the Chairman of Vietnam Maritime Administration certifies that* Ông (bà): *Mr (Mrs).* Sinh ngày:..... Nơi sinh:..... *Date of birth* *Place of birth* Quốc tịch:..... *Nationality* Có đủ khả năng để dẫn tàu có tổng dung tích đến (GT):..... *To be able to pilot vessel up to GT* và có chiều dài tối đa (mét):..... *or length over all (m)* Giấy chứng nhận này có giá trị đến ngày:..... *This Certificate is valid until* Cấp tại Hà Nội, ngày..... tháng..... năm..... *Hanoi, date of issue*

PHỤ LỤC 2

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN VÙNG HOẠT ĐỘNG HOA TIÊU HÀNG HẢI

(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

1. Mẫu giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải (mặt ngoài)

(Kích thước 14 cm x 20 cm)

(Tên tuyến dẫn tàu)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **GIẤY CHỨNG NHẬN VÙNG HOẠT ĐỘNG HOA TIÊU HÀNG HẢI**
Giấy chứng nhận này được gia hạn đến:..... Thay đổi vùng hoạt động:..... .... Ngày thay đổi:..... Chữ ký và tên của người được ủy quyền	**CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM**
Giấy chứng nhận này được cấp đến:..... Thay đổi vùng hoạt động:..... .... Ngày thay đổi:..... Chữ ký và tên của người được ủy quyền	

2. Mẫu Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải (mặt trong)

(Kích thước 14 cm x 20 cm)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **GIẤY CHỨNG NHẬN VÙNG HOẠT ĐỘNG HOA TIÊU HÀNG HẢI** Ảnh màu 3 cm x 4 cm Số:...../GCN	**CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM** Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam chứng nhận: Ông (bà):..... Sinh ngày:..... Nơi sinh:..... Quốc tịch:..... Đơn vị công tác:..... Có GCNKNCM hoa tiêu hàng hải số:..... Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải: *(Tên vùng hoa tiêu hàng hải)* .... Hà Nội, ngày..... tháng..... năm.....

PHỤ LỤC 3[26]
MẪU CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ CẤP
GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN HOA TIÊU HÀNG HẢI, GIẤY CHỨNG NHẬN VÙNG HOẠT ĐỘNG HOA TIÊU HÀNG HẢI
(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Cơ quan chủ quản **Tên đơn vị (1)**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /..... "V/v cấp GCNKNCMHTHH, GCNVHĐHTHH"	*....., ngày.... tháng..... năm.....*

Kính gửi: Cục Hàng hải Việt Nam

Căn cứ Thông tư số / /TT-BGTVT ngày..... của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải, Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, Công ty..... đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam xem xét, cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải, Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải cho các ông (bà) có tên dưới đây:

1. Đối với hoa tiêu hàng hải hạng Ba

Họ và tên..... Sinh ngày...../...../.....

Số định danh cá nhân hoặc số chứng minh nhân dân:.....

Đã hoàn thành Khoá đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản theo Quyết định số...../QĐ-CHHVN ngày.... tháng.... năm.... của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam.

Số GCNKNCM thuyền trưởng tàu biển:.....

Thời gian đảm nhiệm chức danh thuyền trưởng tàu biển:..... tháng

Thời gian thực tập HTHH hạng Ba:..... tháng; số lượt thực tập dẫn tàu:.....

---

[26] Phụ lục này được thay thế theo quy định tại khoản 19 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

Đề nghị cấp GCNKNCMHTHH: hạng Ba

Đề nghị cấp GCNVHĐHTHH: *(nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu)*.....

2. Đối với hoa tiêu hàng hải hạng Nhì

Họ và tên..... Sinh ngày...../...../.....

Số định danh cá nhân hoặc số chứng minh nhân dân:.....

Số GCNKNCMHTHH hạng Ba:.....

Số GCNVHĐHTHH hiện có:.....

Đã dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:..... *(nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu)*

Thời gian dẫn tàu có sử dụng GCNKNCMHTHH hạng Ba:..... tháng; số lượt dẫn tàu:.....

Số GCNKNCM Thuyền trưởng tàu biển:.....

Thời gian đảm nhiệm chức danh Thuyền trưởng tàu biển:..... tháng

Thời gian thực tập HTHH hạng Nhì:... tháng; số lượt thực tập dẫn tàu:.....

Đề nghị cấp GCNKNCMHTHH: hạng Nhì

Đề nghị cấp GCNVHĐHTHH: *(nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu)*.....

3. Đối với hoa tiêu hàng hải hạng Nhất

Họ và tên..... Sinh ngày...../...../.....

Số định danh cá nhân hoặc số chứng minh nhân dân:.....

Đã hoàn thành Khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao theo Quyết định số...../QĐ-CHHVN ngày.... tháng.... năm..... của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam.

Số GCNKNCMHTHH hạng Nhì:.....

Số GCNVHĐHTHH hiện có:.....

Đã dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:..... *(nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu)*

Thời gian thực tập HTHH hạng Nhất:..... tháng; số lượt dẫn tàu:.....

Đề nghị cấp GCNKNCMHTHH: hạng Nhất

Đề nghị cấp GCNVHĐHTHH: *(nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu)*

4. Đối với hoa tiêu hàng hải Ngoại hạng

Họ và tên..... Sinh ngày...../...../.....

Số định danh cá nhân hoặc số chứng minh nhân dân:.....

Số GCNKNCMHTHH hạng Nhất:.....

Số GCNVHĐHTHH hiện có:.....

Đã dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:..... *(nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu)*

Thời gian dẫn tàu có sử dụng GCNKNCMHTHH hạng Nhất:..... tháng; số lượt dẫn tàu:.....

Thời gian thực tập HTHH Ngoại hạng:..... tháng; số lượt thực tập dẫn tàu...

Đề nghị cấp GCNKNCMHTHH: Ngoại hạng

Đề nghị cấp GCNVHĐHTHH: *(nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu)*.....

5. Đối với thuyền trưởng tự dẫn tàu

Họ và tên..... Sinh ngày...../...../.....

Số định danh cá nhân hoặc số chứng minh nhân dân:.....

Đã hoàn thành Khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản theo Quyết định số...../QĐ-CHHVN ngày.... tháng.... năm.... của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam.

Số GCNKNCM thuyền trưởng tàu biển:.....

Thời gian đảm nhiệm chức danh thuyền trưởng tàu biển:..... tháng

Thời gian dẫn tàu:..... tháng; số lượt dẫn tàu an toàn:.....

Đề nghị cấp GCNKNCMHTHH: Thuyền trưởng tự dẫn tàu.

Đề nghị cấp GCNVHĐHTHH: *(nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu)*.....

Hồ sơ kèm theo gồm có:

.....

.....

Đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:	**Thủ trưởng đơn vị (1)**
- Như trên;	*(Ký tên, đóng dấu)*
- Lưu:.....	

Ghi chú:

Cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết, tương ứng với hạng hoa tiêu đề nghị.

(1) Tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng.

PHỤ LỤC 4[27]

MẪU TỜ KHAI DANH SÁCH TÀU BIỂN, THỜI GIAN DẪN TÀU AN TOÀN, THỜI GIAN THỰC TẬP DẪN TÀU

(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Cơ quan chủ quản **Tên đơn vị (1)**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm.....

TỜ KHAI

Họ và tên hoa tiêu hàng hải/thuyền trưởng:.....

Sinh ngày:..... tháng..... năm.....

Số định danh cá nhân hoặc số chứng minh nhân dân:.....

Đơn vị công tác:.....

Số GCNKNCMHTHH:.....

Số GCNVHĐHTHH:.....

Số GCNKNCM thuyền trưởng.....

Khu vực được phép dẫn tàu:.....

.....

.....

.....

Dưới đây là danh sách tàu biển, thời gian dẫn tàu an toàn của hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng.....: ☐

Dưới đây là danh sách tàu biển, thời gian thực tập dẫn tàu của hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng.....: ☐

[27] Phụ lục này được thay thế theo quy định tại khoản 19 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

TT	Ngày dẫn tàu	Tên tàu	Tổng dung tích	Chiều dài tàu	Tuyến dẫn tàu		Ghi chú
					Từ	Đến	

Xác nhận của tổ chức hoa tiêu hàng hải (2)
(Nhận xét, đánh giá, ký tên và đóng dấu)

Thủ trưởng đơn vị (1)
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:
Tích dấu √ vào ô ☐ tương ứng và điền đầy đủ thông tin yêu cầu.
(1) Tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng.
(2) Chỉ áp dụng đối với thuyền trưởng.

Phụ lục 5[28]

MẪU PHIẾU SÁT HẠCH/ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN CỦA HOA TIÊU HÀNG HẢI

(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Cơ quan chủ quản **Tên tổ chức hoa tiêu hàng hải**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm.....

PHIẾU SÁT HẠCH/ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN

Họ và tên hoa tiêu sát hạch/đánh giá:.....

Số định danh cá nhân hoặc số chứng minh nhân dân:.....

Chức danh:.....

Số GCNKNCMHTHH của hoa tiêu sát hạch/đánh giá:.....

Số GCNVHĐHTHH của hoa tiêu sát hạch/đánh giá:.....

Họ và tên người được sát hạch/đánh giá:.....

Sinh ngày:..... tháng..... năm.....

Số định danh cá nhân hoặc số chứng minh nhân dân:.....

Đơn vị công tác:.....

Chức danh:.....

Số GCNKNCMHTHH:.....

Số GCNVHĐHTHH:.....

GCNKNCM thuyền trưởng..... Số.....

Ngày sát hạch/đánh giá dẫn tàu:..... thời gian từ:..... đến:.....

[28] Phụ lục này được thay thế theo quy định tại khoản 19 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

Tên tàu:..... GT:..... LOA:..... m

Tuyến sát hạch/đánh giá dẫn tàu:.....

.....

Kết quả sát hạch/đánh giá:

Khả năng giao tiếp: tiếng Việt:..... điểm; tiếng Anh:..... điểm (1)

Tuân thủ *Quy tắc quốc tế về phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển*:..... điểm (1)

Kỹ năng điều động tàu:..... điểm (1)

Tư thế, tác phong: (Đạt/không đạt).....

Nhận xét khác:.....

.....

Hoa tiêu sát hạch/đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: (1) Thang điểm 10.

Phụ lục 6[29]
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN HOA TIÊU HÀNG HẢI,
GIẤY CHỨNG NHẬN VÙNG HOẠT ĐỘNG HOA TIÊU HÀNG HẢI
(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Kính gửi: Cục Hàng hải Việt Nam

Họ và tên:..... Nam, nữ:.....
Sinh ngày:..... tháng..... năm.....
Số định danh cá nhân hoặc số chứng minh nhân dân:.....
Chức danh:.....
Đơn vị công tác:.....
GCNKHCMHTHH hạng:..... Số:.....
GCNVHĐHTHH hạng:..... Số:.....
GCNKNCM thuyền trưởng..... Số.....
Đề nghị:
Cấp lại ☐ GCNKNCMHTHH ☐ GCNVHĐHTHH
Lý do đề nghị cấp lại (mất, hư hỏng, sắp hết hạn...):.....
Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng HTHH *(nêu cụ thể vùng và các tuyến dẫn tàu):*
.....

[29] Phụ lục này được thay thế theo quy định tại khoản 19 Điều 1 Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

Số lượt dẫn tàu an toàn:.....; trong thời gian..... tháng, từ tháng... năm... đến tháng... năm.....; trong các vùng hoa tiêu hàng hải...., trên các tuyến dẫn tàu:..... (1)

Số lượt thực tập dẫn tàu trong vùng hoa tiêu hàng hải...., trên các tuyến dẫn tàu....; trong thời gian... tháng, từ tháng... năm... đến... tháng.... năm.... (2)

Hồ sơ kèm theo gồm có:.....

Chúng tôi cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật. Nếu sai, xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam xem xét, giải quyết./.

Xác nhận của tổ chức quản lý (3) *(Họ tên, ký, đóng dấu)*	**Xác nhận của tổ chức hoa tiêu nơi hoa tiêu thực tập** *(Họ tên, ký, đóng dấu) (4)*	**Người đề nghị** *(Ký và ghi rõ họ tên)*

Ghi chú:

- Tích dấu √ vào ô ☐ tương ứng và điền đầy đủ thông tin yêu cầu.

- Trường hợp đề nghị cấp lại GCNKNCMHTHH, GCNVHĐHTHH khi đáp ứng đủ số lượt dẫn tàu an toàn theo quy định: cần đầy đủ nội dung tại mục (1) (3).

- Trường hợp đề nghị cấp lại GCNKNCMHTHH, GCNVHĐHTHH khi đáp ứng đủ số lượt thực tập theo quy định: cần đầy đủ nội dung tại mục (2) (3), (4)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng